

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành đào tạo	Nghe	Đọc	Viết	Nói	Điểm quy đổi	Kết quả
33	E5033	217220201032	Trần Thị Ngọc Anh	27/04/2003	Ngôn ngữ Anh	6,5	6	9	7,5	7,5	Bắc 4
34	E5034	217220201034	Vũ Thị Phương Anh	04/09/2003	Ngôn ngữ Anh	8,5	9,5	9	8,5	9	Bắc 5
35	E5035	207140231031	Phạm Minh ánh	24/08/2002	Sư phạm Tiếng Anh	0	0	0	0	0	Không đạt
36	E5036	217140231052	Tạ Ngọc ánh	22/03/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8,5	9,5	9	8,5	9	Bắc 5
37	E5037	217140231053	Cao Thị Hoàng ánh	26/09/2002	Sư phạm Tiếng Anh	9	9	9	8,5	9	Bắc 5
38	E5038	217140231056	Lê Thị Ngọc ánh	22/09/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9	9,5	9	8,5	9	Bắc 5
39	E5039	217140231057	Nguyễn Ngọc ánh	26/09/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9	9,5	9	9	9	Bắc 5
40	E5040	217140231058	Nguyễn Thị Nguyệt ánh	28/10/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8,5	9,5	9	7,5	8,5	Bắc 5
41	E5041	217140231059	Phạm Minh ánh	06/11/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8	9	9	9	9	Bắc 5
42	E5042	217220201035	Ngô Thị Bảo ánh	05/11/2003	Ngôn ngữ Anh	7,5	9	8,5	7,5	8	Bắc 4
43	E5043	217220201037	Lê Thục ánh	31/01/2003	Ngôn ngữ Anh	7,5	9	9	9	8,5	Bắc 5
44	E5044	217220201039	Nguyễn Vũ Ngọc ánh	13/09/2003	Ngôn ngữ Anh	7,5	9	8,5	7,5	8	Bắc 4
45	E5045	217140231548	Vũ Khánh Bằng	17/06/2002	Sư phạm Tiếng Anh	9	9	9	8	9	Bắc 5
46	E5046	207140231034	Hoàng Thị Bằng	26/01/2002	Sư phạm Tiếng Anh	9,5	8,5	9	9	9	Bắc 5
47	E5047	217140231062	Hoàng Thị Ngọc Bích	19/02/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9,5	8	9	8	8,5	Bắc 5
48	E5048	217140231063	Tạ Thị Ngọc Bích	11/11/2002	Sư phạm Tiếng Anh	9	9	9	9	9	Bắc 5
49	E5049	217140231065	Nguyễn Vũ Bình	26/10/2003	Sư phạm Tiếng Anh	3,5	4	7,5	7	5,5	Bắc 3
50	E5050	217220201051	Lê Hoàng Cúc	12/12/2003	Ngôn ngữ Anh	6,5	6,5	8,5	8	7,5	Bắc 4
51	E5051	217220201052	Nguyễn Thị Thu Cúc	15/04/2003	Ngôn ngữ Anh	9	8,5	9	8,5	9	Bắc 5
52	E5052	217140231088	Ngô Đức Cường	24/04/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8,5	9,5	8,5	8,5	9	Bắc 5
53	E5053	217140231069	Trần Thị Ngọc Châm	08/06/2002	Sư phạm Tiếng Anh	8,5	8,5	8,5	8	8,5	Bắc 5
54	E5054	217140231070	Đỗ Thị Minh Châu	15/12/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8	8,5	8,5	8,5	8,5	Bắc 5
55	E5055	217140231067	Hoàng Linh Chi	19/07/2003	Sư phạm Tiếng Anh	7	8,5	8,5	9	8,5	Bắc 5
56	E5056	217140231068	Trương Linh Chi	21/03/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9	9	9	9	9	Bắc 5
57	E5057	217140231071	Bùi Linh Chi	13/11/2002	Sư phạm Tiếng Anh	9,5	9	9	9	9	Bắc 5
58	E5058	217140231073	Dương Khánh Chi	24/09/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9	9,5	8,5	8,5	9	Bắc 5
59	E5059	217140231077	Nguyễn Kim Chi	09/04/2003	Sư phạm Tiếng Anh	0	0	0	0	0	Không đạt
60	E5060	217140231083	Trương Ngọc Phương Chi	17/10/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9,5	9,5	8	9	9	Bắc 5
61	E5061	217220201047	Khuất Thị Linh Chi	25/05/2003	Ngôn ngữ Anh	8,5	9	8,5	9	9	Bắc 5
62	E5062	217220201048	Ngô Thị Kim Chi	05/12/2003	Ngôn ngữ Anh	6,5	5,5	8,5	7	7	Bắc 4
63	E5063	217220201049	Nguyễn Thị Khánh Chi	05/10/2003	Ngôn ngữ Anh	8	7,5	8,5	8,5	8	Bắc 4
64	E5064	217140231087	Nguyễn Thị Huyền Chinh	17/01/2003	Sư phạm Tiếng Anh	9,5	8	9	9	9	Bắc 5
65	E5065	217220201045	Đặng Phương Chinh	19/09/2003	Ngôn ngữ Anh	7	7	6	7,5	7	Bắc 4
66	E5066	217140231090	Nguyễn Thị Xuân Diệp	19/11/2003	Sư phạm Tiếng Anh	8,5	8	8,5	8,5	8,5	Bắc 5

61	E5061	217220201047	Khuất Thị Linh Chi	25/05/2003	Ngôn ngữ Anh	8,5	9	8,5	9	9	Bắc 5
----	-------	--------------	--------------------	------------	--------------	-----	---	-----	---	---	-------